TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST-DS	*K, ngày 30 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 38/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam

Trụ sở: Số 2 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Ông Nguyễn Như H – Phó Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền số 61/2019/VB-UQ ngày 01 tháng 8 năm 2019)

Bị đơn: Ông Phạm Quang L và bà Phạm Thị D; cùng cư trú: Tổ 4, Khu 7, phường Tràng Minh, quận K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện hợp pháp cho ông Phạm Quang L là bà Phạm Thị D (theo Giấy ủy quyền ngày 04/9/2019).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Quang K và bà Đồng Thị N; cùng cư trú: Tổ H 1, phường Tr, quận K, thành phố Hải Phòng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ gốc, nợ lãi:

Tính đến ngày 22/11/2019 ông Phạm Quang L và bà Phạm Thị D còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền là 721.736.912đ (bảy trăm hai mươi mốt triệu, bảy trăm ba mươi sáu nghìn, chín trăm mười hai đồng); trong đó nợ gốc là 421.640.000đ; nợ lãi là 300.096.912đ.

Kể từ ngày 23 tháng 11 năm 2019, vợ chồng ông Phạm Quang L và bà Phạm Thị D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2.Về tài sản thế chấp:

Tài sản thế chấp là:

+ Quyền sử dụng 108,65 m^2 đất và toàn bộ tài sản trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 173123 do Ủy ban nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng cấp ngày 20 tháng 5 năm 2008 mang tên ông Phạm Quang L;

2.3. Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Ông Phạm Quang L và bà Phạm Thị D có nghĩa vụ trả đầy đủ khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đến hết ngày 31-5-2020 theo phương thức mỗi tháng ông L, bà D trả cho Ngân hàng số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng), tính từ tháng 12 năm 2019, thời gian trả tiền từ ngày 25 đến ngày cuối cùng của tháng và được trừ vào số tiền nợ gốc. Tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi còn lại sẽ được trả vào ngày 31-5-2020. Nếu ông Phạm Quang L, bà Phạm Thị D vi phạm bất cứ thỏa thuận nào về thời hạn trả nợ, số tiền trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự quận K phát mại tài sản đã thế chấp được ghi tại mục 2.2 nêu trên để thu hồi nợ. Khi phát mại tài sản thế chấp, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Quang K và bà Đồng Thị N số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) là giá trị các tài sản do ông K, bà N xây dựng mới trong khối tài sản do ông L, bà D đã thế chấp cho Ngân hàng.

2.4. Về án phí:

Ông Phạm Quang L và bà Phạm Thị D phải nộp.đ (đồng).

Trả lại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam () tiền tạm ứng án phí do ngân hàng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số ngày 14-8-2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- VKSND quận K;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông